

Bản án số: 15/2023/DS-ST

Ngày 24 - 5 - 2023

“*Tranh chấp hợp đồng vay*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Gấm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiên Ngọc Trương

Ông Cao Minh Sơn

- Thư ký - phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Đính, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án dân sự thụ lý số: 291/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2022. Về việc “*tranh chấp Hợp đồng vay*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Mỹ L**, sinh năm 1970 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, khóm B, thị trấn CT, huyện CT, tỉnh TV.

Bị đơn: Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm C, phường E, thành phố TV, tỉnh TV.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bà **Trần Thị Mỹ L** là nguyên đơn trình bày: Vào ngày 08/02/2018 bà có cho ông **Trần Văn H** vay số tiền 25.000.000đ, đến ngày 21/3/2018 ông **Trần Văn H** vay tiếp 5.000.000đ, ông H nói vay để buôn bán làm ăn, hẹn một tháng sau sẽ trả đủ vốn gốc và lãi theo thỏa thuận là 6%/tháng. Ông H không trả đúng hạn nhưng ông H có trả hàng tháng cho bà đến ngày 21/3/2020 đã trả được 20.000.000đ thì ông H ngưng trả cho đến nay, bà có đến nhà ông H nhiều lần để yêu cầu ông H trả nợ nhưng ông H nói không trả nữa. Nay, bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông **Trần Văn H** phải trả cho bà số tiền 10.000.000đ, bà không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Trần Văn H khai tại Biên bản ghi lời khai ngày 17/3/2023 ông H xác nhận ông có vay tiền của bà L và còn thiếu 10.000.000đ chưa trả. Nay, ông đồng ý trả cho bà L số tiền nêu trên nhưng cho ông xin trả dần và ông có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh phát biểu ý kiến:*

+ *Về tố tụng:* Thẩm phán thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp; thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng về phiên tòa dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án và chấp hành tốt nội quy phiên tòa. Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa.

+ *Về nội dung:* Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán (trả) cho nguyên đơn số tiền 10.000.000đ. Về án phí dân sự sơ thẩm đề nghị buộc ông H phải có nghĩa vụ chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Áp dụng pháp luật Tố tụng:*

- *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Bà Trần Thị Mỹ L khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn H phải trả cho bà số tiền 10.000.000đ nên quan hệ pháp luật có tranh chấp trong vụ án này là “*tranh chấp hợp đồng vay*” theo quy định tại khoản 3, Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn ông Trần Văn H có nơi cư trú Khóm C, phường E, thành phố TV, tỉnh TV nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh theo điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- *Về thời hiệu khởi kiện:* Theo bà L khai ngày 21/3/2020 thì ông H ngưng không trả tiền cho bà nữa. Như vậy, ngày 21/3/2020 là ngày mà quyền và lợi ích hợp pháp của bà L bị ông H xâm phạm nên thời hiệu khởi kiện của vụ án này được xác định là 03 năm kể từ ngày 21/3/2020 theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Việc tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh:* Trong vụ án này, Tòa án có xác minh thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham phiên tòa là phù hợp với quy định tại Điều 21 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- *Sự có mặt của đương sự tại phiên tòa:*

+ Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

+ Bị đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như diễn biến tại phiên tòa hôm nay, bà L có nhiều lời khai cho rằng ông Trần Văn H ở Khóm C, phường E, thành phố TV, tỉnh TV có vay tiền của bà và còn thiếu lại 10.000.000đ chưa trả, nay bà yêu cầu ông H trả cho bà 10.000.000đ, bà không yêu cầu tính lãi.

- *Xét ý kiến bị đơn:* Tại Biên bản ghi lời khai ông H ngày 17/3/2023 ông H thừa nhận có vay tiền của bà L và còn thiếu tiền của bà L 10.000.000đ, ông đồng ý trả bà L nhưng ông yêu cầu được trả dần hằng tháng. Bà L thì yêu cầu ông trả một lần. Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...*”.

- *Xét ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh:* Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Từ đó, cần buộc ông Trần Văn H phải có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Mỹ L số tiền là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Bà L không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 5 và Điều 6 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 429; Điều 463; Điều 466; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ L.

Buộc ông Trần Văn H phải có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Mỹ L số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả

các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự: Buộc ông Trần Văn H phải có nghĩa vụ chịu 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trần Thị Mỹ L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả bà L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0011913 ngày 14/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

** Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP Trà Vinh;
- THADS TP Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Gấm

